

PHILIPS



Màn hình LED

Signage Solutions

Philips Urban LED Series 6000



67HUL6410DP

Biển quảng cáo kỹ thuật số LED ngoài trời

Urban LED 6000 tiết kiệm năng lượng, độ sáng cực cao 10.000 nit với khoảng cách điểm ảnh P10. Hình ảnh tuyệt đỉnh cho biển quảng cáo, nhà thi đấu và sân bay. Với khả năng bảo trì phía trước và phía sau, biển quảng cáo phù hợp với nhiều kích thước tủ khác nhau.

Chất lượng hình ảnh vượt trội, đa dạng chức năng.

- Chế độ xem trực tiếp độ sáng cực cao
- Hình ảnh rõ nét như pha lê
- Nhiều kích thước tấm ghép
- Các tấm khác nhau để ghép vừa vặn
- Hiệu suất năng lượng cao
- Dễ dàng bảo trì phía trước và phía sau
- Được thiết kế để dùng ngoài trời

Những nét chính

Chế độ xem trực tiếp độ sáng cực cao

Tạo ra tác động tối ưu với nội dung sắc nét, rõ ràng và sống động ở những vị trí sáng sủa. Philips Urban LED Series 6000 có độ sáng cao đảm bảo hiệu suất xem tối ưu ngay cả khi có ánh sáng mặt trời trực tiếp.

Hình ảnh rõ nét như pha lê

Thiết kế mặt nạ đồ bóng thích ứng cho các giải pháp NPP ngoài trời và các công nghệ cơ bản mang lại cho Philips Urban LED Series 6000 tỷ lệ tương phản cao và tốc độ làm mới cao chưa từng có, mang đến khả năng truyền tải mượt mà với độ tinh tế, đồ bóng và độ bão hòa màu sắc cao hơn.

Nhiều kích thước tấm ghép

Philips Urban LED Series 6000 được thiết kế để kết hợp nhiều loại tủ khác nhau để tạo ra kích thước hoàn hảo và cho phép nhiều tùy chọn ghép nối.

Các tấm khác nhau để ghép vừa vặn

Lựa chọn từ các tấm dây vàng hoặc dây đồng. Dòng dây vàng cung cấp màn hình dvLED sáng hơn, tỏa ít nhiệt hơn và độ bền lâu hơn.

Hiệu suất năng lượng cao

Tản nhiệt không chỉ cải thiện hiệu quả tản nhiệt mà còn giảm mức tiêu thụ điện năng, góp phần vào mục tiêu phát triển bền vững.

Dễ bảo trì

Có thể bảo trì tất cả các mô-đun và thành phần từ phía trước và phía sau. Có thể mở khóa các mô-đun từ phía trước hoặc phía sau. Các thiết bị điện tử bên trong cũng dễ dàng tiếp cận để bảo dưỡng hoặc bảo trì. Có thể mở khóa mỗi mô-đun LED trong tủ bằng công cụ lục giác chữ T để có thể tháo mô-đun ra từ phía trước hoặc qua phía sau.

Được thiết kế để dùng ngoài trời

Xếp hạng IP66: chống bụi, chống nước và chống phun hơi muối.

Các thông số

Hình ảnh/Hiển thị

Độ sáng (nit): 6000 nit
Hiệu chỉnh (độ sáng/màu): Màu sắc và độ sáng
Nhiệt độ màu mặc định: 8000±500 K
Tỉ lệ tương phản: 7000:1
Độ sâu bit (bit): ≥14
Tần số khung hình (Hz): 50 - 60
Tốc độ quét (dòng): 3
Tốc độ làm mới(Hz): 7680 (có báo cáo và chứng nhận CE)
Góc nhìn (°) Ngang/Dọc: 160/120

Công suất

Tiêu thụ (Điện hình): 290 W
Tiêu thụ điện tối đa (W): 910 W
Điện áp đầu vào: AC100~240V (50 & 60Hz)
BTU/M2 (BC): 2166,71
BTU/M2 (AC): 1808,44
Công suất tiêu thụ/M2 (W)(BC): 635
Công suất tiêu thụ/M2 (W)(AC): 530

Điều kiện vận hành

Phạm vi nhiệt độ (vận hành): -30~50 °C
Phạm vi nhiệt độ (bảo quản): -40~60 °C
Phạm vi độ ẩm (vận hành) [RH]: 10~90%
Phạm vi độ ẩm (bảo quản) [RH]: 10~70%
Môi trường hoạt động (trong nhà/ngoài trời): ngoài trời
Xếp hạng IP (trước/sau): IP66/65

Tủ

Diện tích tủ (m2): 1,44
Số điểm ảnh tủ (Điểm): 14400
Độ phân giải tủ (Rộng x Cao): 120x120 điểm ảnh
Đầu nối dữ liệu: Seetronic
Đầu nối nguồn: Seetronic
Nhãn hiệu thẻ nhận: Novastar
Trọng lượng (kg): 46,5±1
Kết cấu tủ: Biên dạng nhôm
Kích thước tủ (Rộng x Cao x Sâu tính bằng mm): 1200x1200
Kích thước tủ (inch): 66,9"

Mô-đun

Loại LED: SMD
Cấu tạo điểm ảnh: 1R1G1B
Độ phân giải mô-đun (điểm ảnh RxC): 40x30
Khoảng cách điểm ảnh (mm): 10
Kích thước mô-đun (Rộng x Cao tính bằng mm): 400x300
Trọng lượng (kg): 1,35~1,45kg
Số hiệu sản phẩm đèn LED: SMD2727
Tuổi thọ đèn LED (giờ, nửa độ sáng): 100.000

Những thông tin khác

Bảo hành: 24 tháng
Chứng nhận tuân thủ quy định: RoHS, EMC, FCC
SDOC, Phần 15, Cấp A, ETL, LVD
Chứng nhận: TUV, ITS

